

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Long, ngày tháng năm 20

BIÊN BẢN THANH LÝ
HỢP ĐỒNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN
NĂM HỌC 20..-20..

Số: /HĐKH-CN.

Mã số:

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật số 28/2018/QH14 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 129/QĐ-ĐHXD-MT ngày 17/3/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây ban hành Quy định về quản lý hoạt động Nghiên cứu khoa học sinh viên trong Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số 465/QĐ-ĐHXD-MT ngày 11/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây ban hành Quy định về quản lý hoạt động Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Xây dựng Miền Tây;

Căn cứ Quyết định số .. ngày ../../20.. của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc công nhận kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học 20..-20...;

Căn cứ Hợp đồng triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học 20..-20.. số .. ngày ../../20...

CHÚNG TÔI GỒM:

1. Bên A: TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TÂY

- Do Ông: Nguyễn Văn Xuân.
- Chức vụ: Hiệu trưởng làm đại diện.

- Địa chỉ: Số 20B Phó Cơ Điều, phường 3, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại: : 0270 3 843 821.
- Số tài khoản: 3714.0.1057220.00000 - Tại Kho bạc Nhà nước Vĩnh Long.
- Mã số thuế: 1500 235 957.

2. Bên B: NHÓM TÁC GIẢ

- Do Ông/Bà: .. - Chủ nhiệm đề tài làm đại diện.
- Địa chỉ: Khoa .., Trường Đại học Xây dựng Miền Tây, Số 20B Phó Cơ Điều, phường 3, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại: .. Email: .. .
- Số tài khoản: .. – Tại ngân hàng .. – chi nhánh .. .

Hai bên cùng thỏa thuận và thống nhất bàn giao kết quả và thanh lý Hợp đồng thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên (sau đây gọi tắt là đề tài) năm học 20..-20.. (sau đây gọi tắt là Hợp đồng) với các điều khoản sau:

Điều 1. Xác nhận kết quả thực hiện đề tài

Đối với trường hợp đề tài hoàn thành

1. Bên B đã hoàn thành việc thực hiện đề tài “.....”, theo các nội dung trong Thuyết minh đề tài được Bên A phê duyệt và *(ghi các văn bản điều chỉnh khác của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền - nếu có).*
2. Thời gian thực hiện đề tài là .. tháng, từ ngày ../../20.. đến ngày ../../20.. .
3. Bên A đã tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả đề tài ngày ../../20.. *(Kèm theo Bản sao Biên bản đánh giá nghiệm thu và Quyết định công nhận kết quả thực hiện đề tài).*
4. Bên B đã chuyển cho Bên A các tài liệu, báo cáo nêu trong Thuyết minh đề tài và các Phụ lục kèm theo Hợp đồng số *(Kèm theo Danh mục liệt kê).*
5. Bên A giao cho bên B lưu giữ các kết quả khác của đề tài (như số liệu điều tra, khảo sát, mẫu sản phẩm,...) *(Kèm theo Danh mục liệt kê chi tiết).*

Đối với trường hợp đề tài không hoàn thành:

1. Bên B đã tổ chức việc thực hiện đề tài “.....”, theo các nội dung trong Thuyết minh đề tài được Bên A phê duyệt và.... *(ghi các văn bản điều chỉnh khác của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền - nếu có).*

2. Thời gian thực hiện đề tài là .. tháng, từ ngày .././20.. đến ngày .././20.. .

3. Đề tài “....” được xác nhận là không hoàn thành *(Kèm theo Quyết định đình chỉ (hoặc dừng) thực hiện đề tài hoặc Biên bản đánh giá nghiệm thu đề tài ở mức không đạt và Biên bản xác nhận khối lượng nội dung Bên B đã thực hiện).*

4. Bên B đã chuyển cho Bên A các tài liệu và các kết quả khác của đề tài (như số liệu điều tra, khảo sát, mẫu sản phẩm,...) phù hợp với khối lượng công việc đã được xác minh là hoàn thành - nếu có *(Kèm theo Danh mục liệt kê chi tiết).*

Điều 2. Xử lý tài chính của đề tài

Đối với đề tài hoàn thành:

1. Kinh phí được phê duyệt để thực hiện đề tài là: .. đồng.
2. Kinh phí Bên B đề nghị và đã được Bên A chấp nhận quyết toán là: .. đồng và .. giờ hoạt động KH&CN đã được quy đổi theo quy định *(Kèm theo danh mục quyết toán kinh phí và giờ hoạt động KH&CN thực hiện nhiệm vụ KHCN năm học 20..-20..).*

- Số tiền đã tạm ứng: .. đồng.
- Số tiền đã thanh toán: .. đồng.
- Số tiền còn lại Chủ nhiệm đề tài được nhận: .. đồng
(bằng chữ: ..).

Đối với trường hợp đề tài không hoàn thành:

1. Kinh phí Bên A đã cấp từ ngân sách nhà nước để thực hiện đề tài là: ... đồng;
2. Kinh phí bên B đã sử dụng đề nghị quyết toán là: đồng;
3. Kinh phí được bên A chấp nhận quyết toán là: đồng *(Kèm theo Biên bản xác nhận nội dung đã được thực hiện và chấp nhận quyết toán kinh phí của cấp có thẩm quyền) ;*

4. Số kinh phí bên B phải hoàn trả ngân sách nhà nước là: đồng (*Ghi Quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xác định số kinh phí Bên B phải hoàn trả*).

Đến nay Bên B đã hoàn trả xong số kinh phí nêu trên cho ngân sách nhà nước (*Kèm theo tài liệu xác nhận*).

Biên bản thanh lý Hợp đồng này được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký, bên A giữ 03 bản, bên B giữ 01 bản.

BÊN A
HIỆU TRƯỞNG

BÊN B

Nguyễn Văn Xuân